TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ P** **TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 167/2018/HS-ST
Ngày 23-11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ P, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Thanh
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Thế Phương
2. Bà Phạm Thị Hiền

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Kim Ngân - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã P, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã P, tỉnh Bà Rịa–Vũng Tàu tham gia phiên toà: Ông Trần Quang Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã P, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 164/2018/HS-ST ngày 09 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 165/QĐXX-ST ngày 12 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Võ Thị Kim L (tên gọi khác: D), sinh năm 1972 tại T; nơi cư trú: Ấp 2, xã T, huyện H, tỉnh B; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn P, sinh năm 1942 và bà Nguyễn Thị Thanh Ch (đã chết); có 01 con sinh năm 1998; tiền án, tiền sự: không;

Bị bắt, tạm giam ngày 08/8/2018. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã P. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Phạm Thị Th, sinh năm 1983; Địa chỉ: xã K, huyện Trần Văn T, tỉnh Cà Mau. (vắng mặt)

2. Bà Phan Mỹ L1, sinh năm 1996; Địa chỉ: khu phố T, phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. (vắng mặt)

3. Ông Nguyễn Quốc H, sinh năm 1985; Địa chỉ: xã L, thành phố V, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. (vắng mặt)

4. Ông Nguyễn Thái T, sinh năm 1990; Địa chỉ: phường T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Thị Kim L là chủ quán cà phê "Thầm Nhớ" ở ấp P, phường T, thị xã P. Ngoài kinh doanh nước uống giải khát, L còn cho Phan Mỹ L1 và Phạm Thị Th mua bán dâm tại quán khi khách có yêu cầu. Th và L1 là nhân viên phụ bán quán cà phê cho L nhưng không được L trả tiền lương. Th và L1 thu nhập chính bằng việc bán dâm tại quán. L sẽ là người trực tiếp thỏa thuận và nhận tiền từ khách rồi thông báo lại cho L1 và Th để hai người này thực hiện hành vi mua bán dâm trực tiếp tại các phòng ngủ phía sau quán cà phê với giá 350.000 đồng mỗi lượt. Sau khi bán dâm xong thì Th và L1 mỗi người sẽ đưa cho L 50.000 đồng là tiền phòng, bao cao su, khăn lạnh mà L cung cấp. Mặt khác, việc L để cho Th và L1 bán dâm tại quán của mình khi khách tới mua dâm thì L cũng bán thêm được nước uống. Đến khoảng 20 giờ ngày 07/8/2018, Nguyễn Thái T và Nguyễn Quốc H đến quán cà phê "Thầm Nhớ" để mua dâm. Khi đến quán, T và H vào gặp L để trao đổi về giá cả mỗi lần mua dâm. Sau khi thống nhất giá cả mua bán dâm với L là số tiền 350.000 đồng cho mỗi lượt mua bán dâm thì T và H mỗi người đưa cho L 500.000 đồng. Sau khi nhận tiền từ T và H xong thì L gọi Th và L1 ra gặp T và H rồi đưa T và H vào phía sau các phòng ngủ của quán cà phê để tiến hành việc mua bán dâm bằng hình thức quan hệ tình dục. Trong khi 02 cặp T-Th và H-L1 đang thực hiện hành vi quan hệ tình dục với nhau thì bị Đội Cảnh sát Hình sự Công an thị xã P phối hợp với Công an phường T tiến hành kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang. Quá trình điều tra L còn khai nhận trước đó L đã nhiều lần để cho Th và L1 thực hiện việc mua bán dâm với khách ngay tại quán cà phê của mình để hưởng lợi như đã nêu trên.

Vật chứng vụ án gồm: 02 bao cao su vừa sử dụng được thu giữ trên giường trong phòng ngủ của 02 cặp nam nữ; 02 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng thu trong quầy thu tiền của L; 13 hộp bao cao su hiệu HuAles, 06 hộp khăn giấy hiệu DBK PAPER, 13 bịch khăn giấy ướt nhãn hiệu Thành Công; 01 cuốn sổ màu đen kích thước 20x30 cm và 01 giấy CMND mang tên Võ Thị Kim L. Tất cả các tang vật này đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã P bảo quản chờ xử lý.

Quá trình điều tra, tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã P các đối tượng T, Th, H, L1 đã khai nhận toàn bộ hành vi mua bán dâm của mình như đã nêu trên. Ngày 13/9/2018, Công an thị xã P đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Thái T, Nguyễn Quốc H về hành vi mua dâm; ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Phạm Thị Th và Phan Mỹ L1 về hành vi mua bán dâm.

Tại Cáo trạng số 179/CT-VKSTT ngày 07/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã P truy tố bị cáo Võ Thị Kim L về tội "Chứa mại dâm" theo quy định tại điểm c, khoản 2, Điều 327 Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa,:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã P đã phân tích, đánh giá mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi của bị cáo gây ra; phân tích nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng: Điểm c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Võ Thị Kim L từ 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù đến 06 (sáu) năm tù về tội "Chứa mại dâm", thời hạn tù tính từ ngày 08 tháng 8 năm 2018.

+ Về xử lý vật chứng:

Đối với 02 bao cao su đã sử dụng; 13 hộp bao cao su hiệu HuAles, 06 hộp khăn giấy hiệu DBK PAPER, 13 bịch khăn giấy ướt nhãn hiệu Thành Công; 01 cuốn sổ màu đen kích thước 20x30cm do không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 1.000.000 đồng thu trong quầy thu tiền của L là tiền liên quan đến hành vi phạm tội nên tịch thu vào Ngân sách nhà nước.

Đối với 01 giấy CMND số 285181572 mang tên Võ Thị Kim L là giấy tờ nhân thân của bị cáo, không liên quan đến việc thực hiện hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

- Bị cáo Võ Thị Kim L thừa nhận T bộ hành vi phạm tội, không có ý kiến hoặc khiếu nại gì hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng truy tố, công nhận Viện kiểm sát truy tố đúng tội danh, không oan; bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong vụ án này đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Tại phiên tòa bị cáo Võ Thị Kim L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đủ căn cứ để kết luận: Bị cáo là chủ quán cà phê "Thầm Nhớ" thuộc ấp P, phường T, thị xã P. Phan Mỹ L1 và Phạm Thị Th là hai nhân viên tại quán cà phê của bị cáo. Vào khoảng 20 giờ ngày 07/8/2018 tại quán cà phê "Thầm Nhớ" bị cáo đã có hành vi chứa chấp 02 cặp nam nữ gồm: Nguyễn Thái T – Phạm Thị Th và Nguyễn Quốc H – Phan Mỹ L1 thực hiện việc mua bán dâm ngay tại quán cà phê do mình làm chủ để hưởng lợi số tiền 50.000 đồng mỗi lượt mua bán dâm của một cặp. Ngoài lần chứa mại dâm bị bắt quả tang như trên cũng tại quán cà phê của bị cáo, bị cáo đã nhiều lần để cho L1 và Th cùng với khách mua dâm thực hiện việc mua bán dâm tại quán cà phê của mình với mục đích để kiếm lời.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Chứa mại dâm" theo quy định tại Đểm c, khoản 2, Điều 237 Bộ luật hình sự năm 2015 với tình tiết định khung hình phạt "*Phạm tội 02 lần trở lên*".

[3] Tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ, tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra:

[3.1] Tình tiết tăng nặng: Không có.

[3.2] Tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra:

Hành vi bị cáo đã thực hiện là rất nguy hiểm cho xã hội, là nguyên nhân dẫn đến nhiều tệ nạn xã hội, ảnh hưởng xấu đến trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Khi thực hiện tội phạm, bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi cá nhân mà bị cáo vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Do đó, đối với bị cáo cần có một hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện để có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3.3] Tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải; bị cáo đã tự thú về hành vi phạm tội trước đó là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên cần xem xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình.

[4] Về xử lý vật chứng:

Đối với 02 bao cao su đã sử dụng; 13 hộp bao cao su hiệu HuAles, 06 hộp khăn giấy hiệu DBK PAPER, 13 bịch khăn giấy ướt nhãn hiệu Thành Công; 01 cuốn sổ màu đen kích thước 20x30cm do không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 1.000.000 đồng thu trong quầy thu tiền của L là tiền liên quan đến hành vi phạm tội nên tịch thu, nộp Ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 giấy CMND số 285181572 mang tên Võ Thị Kim L không liên quan đến việc thực hiện hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không xác định được số tiền thu lợi bất chính từ việc chứa mại dâm là bao nhiêu nên không có cơ sở để xem xét áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điểm c, khoản 2 Điều 327; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47; Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016,

1.Tuyên bố: Bị cáo Võ Thị Kim L phạm tội "Chứa mại dâm";

Xử phạt bị cáo Võ Thị Kim L 05 (năm) 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08 tháng 8 năm 2018.

2. Xử lý vật chứng:

[2.1] Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) bao cao su đã qua sử dụng; 13 (mười ba) hộp bao cao su hiệu HuAles, 06 (sáu) hộp khăn giấy hiệu DBK PAPER, 13 (mười ba) bịch khăn giấy ướt nhãn hiệu Thành Công; 01 (một) cuốn sổ màu đen kích thước 20x30cm.

[2.2] Tịch thu, nộp Ngân sách Nhà nước: 1.000.000đ (Một triệu đồng).

[2.3] Trả 01 (một) giấy Chứng minh nhân dân số 285181572 mang tên Võ Thị Kim L cho bị cáo.

(Vật chứng của vụ án đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã P, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu theo Biên bản giao nhận vật chứng số 16 ngày 07/11/2018)

3. Án phí Hình sự sơ thẩm: bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; đối với đương sự vắng mặt thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai để yêu cầu Toà án cấp trên xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

5. Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ L quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV27);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND thị xã P;
- Công an thị xã P;
- Chi cục THADS thị xã P;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lê Thị Thanh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN**
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Trương Huy **Vũ Thị Phượng** **Lê Thị Thanh**